

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 583/2023/HSST

Ngày 08/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Quang Định; Bà Phạm Thị Mai Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 498/2023/TLST-HS ngày 18/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 659/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 23/10/1986 tại tỉnh Bắc Ninh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở : Thôn P (tên cũ thôn P), xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Phi H và bà Đàm Thị T; Vợ tên là Ngô Thị Lan H1 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; D chỉ bản số 000000371, lập ngày 10/5/2023 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

1. Ngày 23/10/2008 Tòa án nhân dân TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Ngày 13/4/2022 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù ngày 09/5/2023);

Bắt để tạm giam từ ngày 10/5/2023 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh C: Luật sư Đinh Thị Kim T1 – Công ty L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; Có mặt.

- Bị hại: Vợ chồng anh Lê Quang P, sinh năm 1983 và chị Phạm Ngọc H2, sinh năm 1986; Trú tại: Số H, tập thể Công ty cổ phần X, thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cáo trạng và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2019, Công ty cổ phần X1 (Công ty X1; trụ sở tại thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội) do anh Lê Quang P (sinh năm 1983; trú tại tập thể Công ty cổ phần X, thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội) là Giám đốc ký hợp đồng lao động với Nguyễn Mạnh C (sinh năm 1986; trú tại thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh), tuyển dụng làm lái xe ô tô đầu kéo rơ moóc bồn chở xăng, dầu (xe ô tô đầu kéo) BKS 29C - 959.50 của Công ty để chuyên đi nhập hàng xăng, dầu và giao hàng giữa các cây xăng của Công ty và các cây xăng của khách hàng trên cả nước.

Ngày 27/01/2020 (tức Mùng 3 Tết Nguyên đán Canh Tý), do cần xăng để cung cấp cho các cây xăng trong hệ thống khách hàng của Công ty X1 nên anh P liên hệ điện thoại với anh Hoàng Cảnh T2 (sinh năm 1981; trú tại khối B, xã N, C, Nghệ An; là Giám đốc Công ty TNHH T3, trụ sở tại khối B, xã N, C, Nghệ An) để hỏi mua hơn 80.000 lít xăng, thành tiền là 1.000.000.000đ. Do là ngày Tết Nguyên đán nên ngân hàng không làm việc, anh T2 và anh P thống nhất thanh toán bằng tiền mặt khi lấy hàng. Sau đó, anh P gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh C và anh Phạm Quốc H3 (sinh năm 1987; trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; là lái xe của Công ty X1) yêu cầu chiều ngày 28/01/2020 (tức ngày Mùng 04 Tết Nguyên Đán), C và H3 đến bãi xe Hải Bối của Công ty X1 để điều khiển xe ô tô đi tỉnh Nghệ An nhập xăng.

Khoảng 16h ngày 28/01/2020, anh H3 đến bãi xe H lấy xe bồn và gọi điện thoại thông báo cho anh P. Do anh P bận công việc ở tỉnh Thái Bình chưa lên được nên anh H3 lái xe ô tô đầu kéo BKS 29H -248.30 đi vào Nghệ An trước và dặn anh P khi nào lên thì đưa tiền cho C đi xe sau. Khoảng 20h30' cùng ngày, anh P điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner màu đen, BKS 30E - 253.69 chở chị Phạm Ngọc H2 (sinh năm 1986; là vợ anh P) đi từ tỉnh Thái Bình đến bãi xe H để đưa tiền cho C. Khi đến nơi, anh P lên xe ô tô đầu kéo BKS 29C -959.50 do C điều khiển và giao cho C số tiền 1.000.000.000đ (được đựng trong 01 túi nilon màu đen) để C trả tiền mua xăng. Ngay sau khi nhận được số tiền do anh P và chị H2 đưa, C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên. C vẫn điều khiển xe ô tô đầu kéo xuất phát từ bãi xe H đi ra Quốc lộ A hướng đi tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 06h ngày 29/01/2020 (ngày Mùng 05 T), C lái xe ô tô đầu kéo đến bãi rửa xe ô tô Hiến Hoàng ở xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An rồi để lại xe ô tô đầu kéo tại đây. C xuống xe cầm theo số tiền 1.000.000.000đ của anh P và chị H2 cất vào ba lô cá nhân đi ra mặt đường Quốc lộ 1A thuê taxi của ông Nguyễn Chính L (sinh năm 1962; trú tại xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) chở đi đến thành phố V, Nghệ An. Khi đến thành phố V, C xuống xe và tiếp tục lên xe khách bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, C đã sử dụng số tiền 2.400.000đ (trong số tiền 1.000.000.000đ đã chiếm đoạt được) để trả tiền xe taxi và tiền xe khách, số tiền 997.600.000đ còn lại, C vẫn để trong ba lô và đi vào thành phố Hồ Chí Minh lần trốn để chiếm đoạt số tiền trên. Ngày 23/5/2021, Nguyễn Mạnh C phạm tội Trộm cắp tài sản (xe máy) tại quận G và bị Công an quận G, thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ. Ngày 13/4/2022, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ

Chí Minh đã xét xử và tuyên phạt Nguyễn Mạnh C 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/5/2023, C chấp hành xong hình phạt tù của bản án trên.

Về phía anh Lê Quang P, sau khi C lái xe đi, do không liên lạc được với C nên ngày 25/02/2020, anh P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H trình báo. Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Mạnh C về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C đã khai nhận hành vi phạm tội và khai số tiền 997.600.000đ C bị mất trên xe khách tại Trạm dừng nghỉ tỉnh Bình Định. Sau khi bị mất tiền, do C nghĩ là tiền phạm pháp nên không đi trình báo, không xác định được đặc điểm chiếc xe khách mà C đi. Ngoài lời khai của C không có tài liệu khác nên không có căn cứ để kết luận đối với việc C làm mất số tiền trên.

Trách nhiệm dân sự: Anh Lê Quang P và chị Phạm Ngọc H2 yêu cầu Nguyễn Mạnh C hoàn trả lại số tiền 1.000.000.000đ và đề nghị xử lý C theo pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 483/CT-VKS-P2 ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Mạnh C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Nguyễn Mạnh C không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố; khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại anh Lê Quang P và chị Phạm Ngọc H2 không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo và cùng có quan điểm yêu cầu Nguyễn Mạnh C phải hoàn trả anh chị số tiền 1.000.000.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Mạnh C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 đến 14 năm tù và buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh P, chị H2 số tiền 1.000.000.000đ.

- Người bào chữa cho Nguyễn Mạnh C không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo vì tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; bị hại xin giảm hình phạt; gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, từng bị tai nạn giao thông sức khỏe kém; ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huy hiệu 75 năm tuổi Đảng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử cơ bản đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự.

[2] Tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Mạnh C là lái xe ô tô đầu kéo rơ moóc bồn chở xăng, dầu của Công ty cổ phần X1 do anh Lê Quang P là Giám đốc. Ngày 28/01/2020 tại bãi xe Hải Bối của Công ty X1, anh Lê Quang P giao cho C số tiền 1.000.000.000đ để đi trả tiền nhập xăng của Công ty tại tỉnh Nghệ An. Sau khi nhận tiền, C đã điều khiển xe ô tô đầu kéo đi từ bãi xe H ra Quốc lộ A hướng đi tỉnh Nghệ An. Đến ngày 29/01/2020, C để lại xe ô tô đầu kéo tại bãi rửa xe ô tô Hiến Hoàng ở xóm D, xã N, huyện N, Nghệ An và cầm theo số tiền 1.000.000.000đ bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh chi tiêu sử dụng cá nhân hết.

Với hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Mạnh C, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Mạnh C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Nhân thân bị cáo có 2 tiền án, trong đó có tiền án ngày 13/4/2022 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, tuy tiền án này không làm tiền đề xác định Tái phạm nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Tuy nhiên tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn; bị hại xin giảm hình phạt nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 1.000.000.000đ cho vợ chồng anh Lê Quang P và chị Phạm Ngọc H2.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Mạnh C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng: khoản 4 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Mạnh C 13 (mười ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/5/2023.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) cho vợ chồng anh Lê Quang P và chị Phạm Ngọc H2.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng N công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) - án phí hình sự sơ thẩm; 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng) - án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Lê Quang P và chị Phạm Ngọc H2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tối cao;
- Viện kiểm sát ND tối cao;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục THÁ DS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 CA TP Hà Nội;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phan Huy Cường